

BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI VỀ TINH THẦN TRONG HỢP ĐỒNG

*Giản Thị Lê Na**

Tóm tắt: Bộ luật Dân sự Việt Nam hiện hành quy định thiệt hại về tinh thần là một trong hai loại thiệt hại mà bên vi phạm nghĩa vụ sẽ phải bồi thường cho bên bị vi phạm. Tuy nhiên, đến nay chưa có thêm văn bản hướng dẫn chi tiết về việc bồi thường cho loại thiệt hại này của bên bị vi phạm. Bài viết phân tích nghĩa vụ bồi thường đối với thiệt hại về tinh thần trong quan hệ hợp đồng, từ đó kiến nghị những trường hợp cần áp dụng nghĩa vụ bồi thường này.

Abstract: The current Vietnamese Civil Code stipulates that mental damage is one of two types of damage that the breaching party will have to compensate the aggrieved party. However, up to now, there have been no more detailed guidance documents on compensation for this type of damage of the aggrieved party. The article analyzes the compensation obligation for mental damage in the contractual relationship, thereby suggesting cases where this compensation obligation should be applied.

1. Cơ sở nền tảng cho bồi thường thiệt hại tinh thần trong hợp đồng

Bản chất của hợp đồng là nhằm phục vụ lợi ích cho các bên¹. Khi tham gia hợp đồng, các bên luôn muốn hợp đồng được thực hiện bởi sự kỳ vọng của họ vào hợp đồng cao hơn những chi phí bỏ ra². Khi những thỏa thuận trong hợp đồng bị phá vỡ, quyền lợi của các bên trong cam kết hợp đồng vẫn được pháp luật bảo vệ. Sự đảm bảo này của pháp luật khiến cho lời hứa trong hợp đồng trở nên khác biệt hơn so với bất kỳ lời hứa nào khác³. Nghĩa vụ và quyền trong hợp đồng có tính tương quan với

nhau⁴, nghĩa vụ của chủ thể bên này tương ứng với quyền của chủ thể bên kia. Do đó, vi phạm nghĩa vụ là vi phạm quyền. Bồi thường thiệt hại là cách để các chủ thể sửa chữa cho những vi phạm nghĩa vụ của mình bằng cách khôi phục những giá trị quyền của bên kia.

Cơ sở cho bồi thường thiệt hại về tinh thần trong hợp đồng xuất phát từ nguyên tắc bồi thường toàn bộ (*full – compensation*). Nguyên tắc này cũng đã được hệ thống pháp luật của nhiều quốc gia công nhận là một nguyên tắc nền tảng trong luật hợp đồng, đồng thời là hệ luận của nguyên tắc “*pacta sunt servanda*”⁵. Pháp luật Việt

* ThS., Khoa Luật Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.

¹ D. Friedmann, *The Performance Interest in Contract Damages*, Law Quarterly Review, (1995) 111, p.628.

² Oliver Wendell Holmes, *The Path of Law*, Harvard Law Review, (1879) 10, p.457.

³ Katarzyna Kryla-Cudna, *Breach of Contract and Damages for Non-Pecuniary Loss*, European Review of Private Law, (2018) 26, p.515.

⁴ Ernest J Weinrib, *Idea of Private Law*, Oxford Scholarship (2012), p.139, <https://oxford.universitypressscholarship.com/view/10.1093/acprof:oso/9780199665815.001.0001/acprof-9780199665815>, truy cập ngày 26/7/2021.

⁵ Nguyễn Thị Hồng Trinh, *Bài Thị Quỳnh Trang, Bồi thường thiệt hại tinh thần cho pháp nhân do hành vi vi phạm hợp đồng trong khuôn khổ CISG*,

Nam thừa nhận nguyên tắc bồi thường toàn bộ tại Điều 360 Bộ luật Dân sự (BLDS) năm 2015. Ở Pháp, tinh thần của nguyên tắc được thể hiện tại Điều 1149 BLDS Pháp năm 1804. Trong các văn bản pháp lý quốc tế quan trọng như: Công ước Viên về Hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế năm 1980 (CISG); Bộ quy tắc về Hợp đồng thương mại quốc tế (PICC); Bộ nguyên tắc Luật Hợp đồng châu Âu (PECL)... nguyên tắc này cũng đã được ghi nhận⁶.

Mục đích của bồi thường thiệt hại trong hợp đồng là để xóa bỏ sự bất công mà bên phá vỡ hợp đồng đã gây ra đối với bên bị vi phạm⁷. Một biện pháp bồi thường thiệt hại đầy đủ sẽ mang lại cho bên bị vi phạm giá trị đền bù tương đương với những thiệt hại mà họ phải gánh chịu. Nếu sự đền bù này nhiều hơn thiệt hại thì người bị vi phạm sẽ rơi vào trạng thái được “bồi thường quá mức” (*over - compensated*) và ngược lại thì họ sẽ bị “thiếu bồi thường” (*under - compensated*)⁸. Sự bồi thường này bao gồm cả thiệt hại về vật chất và tinh thần (phi vật chất), tuy nhiên, bồi thường thiệt hại về tinh thần gặp phải nhiều ý kiến trái chiều. Phần sau của bài viết sẽ phân tích làm rõ những lý do đồng thuận cũng như phản đối với loại thiệt hại này và quan điểm riêng của tác giả.

2. Các lý lẽ đồng thuận và phản đối với bồi thường thiệt hại về tinh thần khi có vi phạm hợp đồng

Trong thực tiễn xét xử của các quốc gia trên thế giới⁹, các yêu cầu bồi thường thiệt

hại về tinh thần khi có vi phạm hợp đồng không phải lúc nào cũng được chấp nhận. Khoản bồi thường thiệt hại về tinh thần đã gặp phải sự phản đối của Tòa án trong các vụ án về hợp đồng cung cấp dịch vụ du lịch như: *Hobbs v. London and South Western Rail, Hamlin v. Great Northern Railway Co*¹⁰. Ngoài ra, các khoản bồi thường thiệt hại tinh thần bị từ chối nhiều ở các vụ án về sa thải trong hợp đồng lao động¹¹. Sự không chấp nhận khoản bồi thường thiệt hại về tinh thần đến từ nhiều lý do:

Thứ nhất, tính khó xác định và chứng minh của các thiệt hại về tinh thần

Lý do đầu tiên và cơ bản dẫn đến việc từ chối bồi thường thiệt hại về tinh thần trong quan hệ hợp đồng không phải bởi bản chất phi vật chất của các lợi ích bị tổn thương, mà bởi sự không thể xác định khách quan và định lượng một cách chính xác của loại thiệt hại này¹². Vì vậy, các khoản bồi thường thiệt hại về tinh thần thường mang tính chủ quan chứ các bên trong giao kết hợp đồng không xác định rõ ràng được phạm vi trách nhiệm pháp lý trong các trường hợp vi phạm¹³.

Tuy nhiên, nếu chỉ vì việc định lượng khó khăn mà từ chối bồi thường thiệt hại

phạm hợp đồng, nên bài viết sẽ sử dụng các bản án của một số quốc gia trên thế giới để phân tích.

¹⁰ Xem bản án *Hobbs v. London and South Western Rail. Co.* (1875), L.R. 10 Q.B. 111, *Hamlin v. Great Northern Railway Co* (1856), 1 H. & N. 408, 156 E.R. 1261 (Ex.).

¹¹ Xem các bản án *Malik v. Bank of Credit and Commerce International S.A.*, [1998] A.C. 20 (H.L.), per Lord Nicholls, at p. 38; *Wallace v. United Grain Growers Ltd.*, [1995] 9 W.W.R. 153 (Man. C.A.), at para. 81, var'd [1997] 3 S.C.R. 701.

¹² Xem Vanessa Wilcox, *A Company's Right to Damages for Non-Pecuniary Loss*, Cambridge University Press 2016, p.21.

¹³ Katarzyna Kryla-Cudna, t.lđd, tr.515.

Tạp chí Khoa học pháp lý Việt Nam, số 6/2020, tr.78.

⁶ Xem Điều 7.2, Điều 74 CISG, Điều 7.4.2 PICC, Điều 9.501 PECL.

⁷ Ernest J Weinrib, t.lđd, p.144.

⁸ Katarzyna Kryla-Cudna, t.lđd, tr.515.

⁹ Do đến nay ở Việt Nam vẫn chưa có vụ án nào liên quan đến bồi thường thiệt hại về tinh thần do vi

tin thần trong hợp đồng là không hợp lý. Trên thực tế, các quy tắc cụ thể để đánh giá các thiệt hại về tinh thần cũng như xác định các yếu tố tiêu cực ảnh hưởng đến tinh thần của bên bị thiệt hại trong bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng đã được xây dựng. Trong hệ thống pháp luật của các quốc gia châu Âu, mức độ bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng được quyết định dựa trên thời gian, cường độ của cơn đau, mức độ và sự nghiêm trọng của tổn thương cũng như những tiêu chuẩn sống nhất định¹⁴. Hướng dẫn này cũng có thể áp dụng cho việc ước tính các tổn thất tinh thần phát sinh từ việc vi phạm hợp đồng¹⁵. Ở Việt Nam, quy tắc xác định thiệt hại về tinh thần trong bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng cũng đã được hướng dẫn chi tiết tại Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP¹⁶. Theo đó, thiệt hại được xác định theo nguyên tắc: *Thiệt hại bao gồm những khoản nào và thiệt hại đã xảy ra là bao nhiêu, mức độ lỗi của các bên để buộc người gây thiệt hại phải bồi thường các khoản thiệt hại tương xứng đó*¹⁷; đồng thời, cách xác định các khoản thiệt hại cũng được quy định rõ.

Như vậy, các vấn đề về chứng minh và xác định thiệt hại chỉ là những khó khăn trên thực tế chứ không phải là những trở ngại về nguyên tắc. Có quan điểm cho rằng, việc Tòa án sử dụng các quy tắc tương tự của bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng để xác định thiệt hại đối với tổn thất tinh thần do vi phạm hợp đồng sẽ đảm bảo được tính

nhất quán của các phán quyết¹⁸. Đồng thời, kết quả sẽ bảo đảm độ chắc chắn và như mong muốn của các bên trong hợp đồng¹⁹.

Tuy nhiên, theo quan điểm của tác giả, vẫn cần có những hướng dẫn riêng cho nguyên tắc xác định bồi thường thiệt hại về tinh thần do vi phạm hợp đồng. Bởi lẽ: (i) Nguyên nhân gây ra thiệt hại trong và ngoài hợp đồng là khác nhau và (ii) Liên quan đến các điều kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại, đặc biệt là hai yếu tố mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại và hành vi vi phạm cũng như yếu tố lỗi của người vi phạm. Trong quan hệ hợp đồng, không phải mọi thiệt hại về tinh thần đều có mối quan hệ nhân quả với hành vi vi phạm. Đồng thời, khác với bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, yếu tố lỗi không còn là điều kiện để phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong các giao dịch thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật thương mại²⁰ và các giao dịch dân sự phát sinh kể từ ngày BLDS năm 2015 có hiệu lực²¹. Điều 303 Luật Thương mại năm 2005 đưa ra 3 căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong đó không có yếu tố lỗi²². Điều 364 BLDS năm 2015 về lỗi trong

¹⁸ Michael G Bridge, *Contractual Damages for Intangible Loss: A Comparative Analysis*, The Canadian Bar Review, 1984, p.323.

¹⁹ Palmer VV, tldd, p.14.

²⁰ Đỗ Văn Đại, *Các biện pháp xử lý việc không thực hiện đúng hợp đồng trong pháp luật Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2013, tr.81.

²¹ BLDS năm 2005 vẫn còn gán trách nhiệm dân sự với yếu tố lỗi: *Người không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ dân sự thì phải chịu trách nhiệm dân sự khi có lỗi cố ý hoặc lỗi vô ý, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác* (khoản 1 Điều 308).

²² 3 căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại được quy định tại Điều 303 Luật Thương mại năm 2005: (i) Có hành vi vi phạm hợp đồng; (ii) Có thiệt hại thực tế; (iii) Hành vi vi phạm hợp đồng là nguyên nhân trực tiếp gây ra thiệt hại.

¹⁴ Palmer VV (ed), *The Recovery of Non-Pecuniary Loss in European Contract Law*, Cambridge University Press 2015, p.14.

¹⁵ Katarzyna Kryla-Cudna, tldd, tr.515.

¹⁶ Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 8/7/2006 Hướng dẫn áp dụng một số quy định của BLDS năm 2005 về Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

¹⁷ Xem Điều 2 Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP.

trách nhiệm dân sự đã bỏ quy định tại khoản 1 Điều 308 BLDS năm 2005. Đồng thời, Điều 364 BLDS năm 2015 về lỗi trong trách nhiệm dân sự đã bỏ quy định tại khoản 1 Điều 308 BLDS năm 2005²³.

Thứ hai, tính dự liệu trước của thiệt hại

Trên cơ sở học thuyết về tính dự đoán trước (*Foreseeability doctrine/Contemplation doctrine*), bên cạnh lý do khó xác định và chứng minh thì bồi thường thiệt hại về tinh thần còn gặp phải các phản đối bởi những thiệt hại này không nằm trong dự tính của các bên khi giao kết hợp đồng²⁴. Tuy nhiên, việc dự liệu trước được các thiệt hại về tinh thần hay không còn phụ thuộc vào loại hợp đồng đã giao kết. Nếu đó là những hợp đồng với mục đích chủ yếu phục vụ cho nhu cầu tinh thần của chủ thể giao kết thì việc các bên không dự liệu được thiệt hại tinh thần sẽ phát sinh khi có sự vi phạm hợp đồng xảy ra là không hợp lý.

Giả sử, trong hợp đồng giữa khách hàng với cơ sở phẫu thuật thẩm mỹ, khi cuộc phẫu thuật diễn ra với chất lượng kém do sự vi phạm hợp đồng từ bên cung cấp dịch vụ chắc chắn sẽ gây nên những tổn thất về tinh thần nhất định cho khách hàng²⁵. Theo tác giả, tổn thất tinh thần này của khách hàng từ sự thất bại của cuộc phẫu thuật thẩm mỹ do vi phạm hợp đồng là có thể dự liệu trước được.

²³ Khoản 1 Điều 308 BLDS năm 2005 quy định: Người không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ dân sự thì phải chịu trách nhiệm dân sự khi có lỗi cố ý hoặc lỗi vô ý, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

²⁴ Katarzyna Kryla-Cudna, tldđ, tr.515.

²⁵ Trong vụ kiện *Sullivan v. O'Connor - 363 Mass 579, 296 NE2d 183 (1973)*, Tòa án đã chấp nhận những thiệt hại liên quan đến sự đau khổ và suy sụp tinh thần của Sullivan khi cuộc phẫu thuật thẩm mỹ không thành công do lỗi của trung tâm phẫu thuật thẩm mỹ.

Thứ ba, tăng chi phí giao dịch trong hợp đồng

Một lý do khác được đưa ra để từ chối với các khoản thiệt hại tinh thần trong hợp đồng là những khoản bù đắp này sẽ khiến cho chi phí của hợp đồng tăng cao²⁶. Có thể thấy, việc thu hồi những tổn thất về tinh thần trong hợp đồng có thể tạo nên những chi phí bổ sung liên quan đến việc ước tính và thỏa thuận về bồi thường thiệt hại²⁷.

Tuy nhiên, theo tác giả, khi có sự vi phạm, dù cho đó là thiệt hại vật chất hay tinh thần cũng sẽ khiến cho các bên tăng chi phí giao dịch trong quá trình ước tính thiệt hại và giải quyết tranh chấp. Vì thế, khó có thể từ chối bồi thường thiệt hại về tinh thần khi có vi phạm hợp đồng vì lý do này. Thêm vào đó, việc bồi thường thiệt hại về tinh thần trong hợp đồng sẽ đảm bảo các bên được bù đắp cho những ảnh hưởng tiêu cực từ vi phạm hợp đồng²⁸.

Thứ tư, số lượng các yêu cầu bồi thường tăng cao

S. Harder cho rằng, việc chấp nhận những yêu cầu bồi thường thiệt hại về tinh thần sẽ làm gia tăng số lượng các yêu cầu bồi thường thiệt hại²⁹. Nhưng, dù cho các yêu cầu bồi thường thiệt hại về tinh thần trong hợp đồng có được chấp nhận đi chăng nữa, có rất nhiều cơ chế để hạn chế những vụ kiện tụng này. Trước hết, chi phí giải quyết tranh chấp sẽ khiến cho các cá nhân bị thiệt hại tinh thần không đáng kể sẽ cân nhắc về việc khởi kiện của mình. Thứ hai,

²⁶ DW Greig and JLR Davis, *The Law of Contract*, Law Book Company, 1987, p.1414.

²⁷ Sirko Harder, *Measuring Damages in the Law of Obligations: The Search for Harmonised Principles*, Hart Publishing, 2010, p.109.

²⁸ Katarzyna Kryla-Cudna, tldđ, tr.515.

²⁹ Sirko Harder, tldđ, p.110.

cơ chế áp dụng nguyên tắc tối thiểu (*de minimis*) trong một số hệ thống pháp luật sẽ giúp lọc ra các yêu cầu không đáng kể³⁰. Thứ ba, các bên hoàn toàn có thể loại trừ trách nhiệm pháp lý đối với thiệt hại về tinh thần bằng một thỏa thuận cụ thể trong hợp đồng. Thứ tư, nguyên tắc mối quan hệ nhân quả giữa hành vi vi phạm và thiệt hại cũng như nguyên tắc hạn chế tổn thất sẽ giới hạn trách nhiệm bồi thường đối với các khoản thiệt hại tinh thần trong hợp đồng.

Như vậy, có thể thấy, những lập luận cơ bản để chống lại yêu cầu bồi thường thiệt hại về tinh thần trong hợp đồng dường như chưa đủ lý lẽ. Trên tinh thần thừa nhận loại thiệt hại này cả trong và ngoài hợp đồng, pháp luật hợp đồng Việt Nam đã có những thay đổi cụ thể.

3. Sự tương thích của pháp luật hợp đồng Việt Nam với pháp luật một số quốc gia và pháp luật hợp đồng quốc tế về chế định bồi thường thiệt hại tinh thần trong quan hệ hợp đồng

Trước đây, thiệt hại về tinh thần dường như chỉ được nhắc đến và đặt ra ở quan hệ về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Tuy nhiên, trong thời gian gần đây, bồi thường thiệt hại về tinh thần trong quan hệ hợp đồng là một trong những vấn đề gây nhiều tranh luận trong quá trình áp dụng chế tài bồi thường thiệt hại. Pháp luật hợp đồng Việt Nam tiếp cận loại thiệt hại này đối với bên vi phạm nghĩa vụ tại Điều 360, khoản 1

Điều 361 BLDS năm 2015, theo đó: *Trường hợp có thiệt hại do vi phạm nghĩa vụ gây ra thì bên có nghĩa vụ phải bồi thường toàn bộ thiệt hại, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác; thiệt hại do vi phạm nghĩa vụ bao gồm thiệt hại về vật chất và thiệt hại về tinh thần. Thiệt hại về tinh thần là tổn thất về tinh thần do bị xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín và các lợi ích nhân thân khác của một chủ thể³¹.*

Đối với các quốc gia ở châu Âu, việc quy định bồi thường thiệt hại về tinh thần trong hợp đồng cũng có nhiều điểm khác biệt không đồng nhất hoàn toàn³². Ở Đức, khoản thiệt hại này chưa được thừa nhận cho đến khi có những sửa đổi tại BLDS Đức (BGB) năm 2002. Tuy nhiên, với quy định của BGB hiện nay, *tổn thất tinh thần chỉ có thể yêu cầu bồi thường bằng tiền trong những trường hợp pháp luật quy định, cụ thể đó là khi việc vi phạm hợp đồng xâm phạm tới một trong những lợi ích về thân thể, sức khỏe, quyền tự do³³*. Tương tự như vậy, Hà Lan hoặc Anh cũng đã áp dụng cách tiếp cận vừa phải đối với thiệt hại về tinh thần trong hợp đồng và cho phép bên bị vi phạm được bồi thường loại thiệt hại này trong một số trường hợp hạn chế nhất định³⁴. Luật Dân sự của Ý ban đầu cũng tiếp cận một cách bảo thủ về thiệt hại tinh thần trong quan hệ hợp đồng, nhưng sau đó đã thừa nhận bồi thường thiệt hại về tinh thần cả trong và ngoài hợp đồng³⁵.

³⁰ Thuật ngữ "*de minimis*" xuất phát từ cụm từ Latin mở rộng "*de minimis non curat lex*", có nghĩa là "luật pháp không quan tâm đến những điều nhỏ nhặt". *De minimis* là một nguyên tắc pháp lý cho phép những vấn đề có quy mô nhỏ hoặc không đủ tầm quan trọng được miễn trừ khỏi một quy tắc hoặc yêu cầu. Nó có thể được tòa án sử dụng như một công cụ loại trừ để loại bỏ những vấn đề nhỏ nhặt khỏi các vụ kiện tụng.

³¹ Khoản 3 Điều 361 BLDS năm 2015.

³² Xem thêm phân tích về các quy định của Luật Hợp đồng châu Âu tại: Palmer VV, t.lđd, p. 95.

³³ Xem Điều 253 BLDS Đức - Bürgerliches Gesetzbuch (BGB), https://www.gesetze-im-internet.de/bgb/_253.html, truy cập ngày 24/7/2021.

³⁴ Palmer VV, t.lđd, p.96-105.

³⁵ Palmer VV, t.lđd, p.96-105.

Trong pháp luật hợp đồng quốc tế, PICC cũng chấp nhận bồi thường tổn thất về tinh thần: *Bên bị vi phạm có quyền được bồi thường đầy đủ cho những thiệt hại do không thực hiện. Những tổn hại đó có thể không phải là tiền mà bao gồm đau khổ về thể chất hoặc đau khổ về tinh thần*³⁶. PECL cũng quy định rõ: *Bên bị vi phạm có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại do sự không thực hiện hợp đồng của bên kia. Tổn thất mà thiệt hại có thể khôi phục được bao gồm tổn thất về tinh thần và tổn thất trong tương lai có khả năng xảy ra một cách hợp lý*³⁷. Trong CISG, khoản thiệt hại về tinh thần này không được minh thị³⁸. Tuy nhiên, những học giả ủng hộ bồi thường thiệt hại tinh thần cho rằng, việc không đề cập không có nghĩa CISG đang phủ nhận loại thiệt hại này trong quan hệ hợp đồng; đồng thời, thương mại quốc tế đang phát triển theo xu thế mới và CISG cũng không thể nằm ngoài quỹ đạo này³⁹.

Như vậy, có thể thấy rằng, việc ghi nhận bồi thường thiệt hại về tinh thần khi có vi phạm hợp đồng xảy ra là một bước tiến cho thấy sự tương thích giữa quy định của pháp luật hợp đồng Việt Nam với pháp luật hợp đồng một số quốc gia trên thế giới và pháp luật hợp đồng quốc tế. Song, khoản thiệt hại về tinh thần do vi phạm hợp đồng này có nên đặt ra với tất cả các hợp đồng hay chỉ với một số loại hợp đồng có những đặc thù nhất định liên quan đến sự kỳ vọng về tinh thần của bên bị vi phạm?

4. Các trường hợp bồi thường thiệt hại về tinh thần do vi phạm hợp đồng từ thực tiễn xét xử

Từ thực tiễn xét xử các tranh chấp liên quan đến đòi bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng của một số quốc gia trên thế giới, có thể thấy rằng, Tòa án cơ bản đã chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại tinh thần do vi phạm hợp đồng trong các trường hợp: (i) Hợp đồng có mục đích đáp ứng nhu cầu về tinh thần để tận hưởng niềm vui hoặc giảm bớt sự phiền muộn; (ii) Giá trị tinh thần vượt quá những giá trị vật chất của hợp đồng; (iii) Vi phạm hợp đồng gây ra sự bất tiện về thể chất.

Hợp đồng có mục đích đáp ứng nhu cầu về tinh thần để tận hưởng niềm vui hoặc giảm bớt sự phiền muộn

Với trường hợp thứ nhất, khác với các hợp đồng khác hướng đến yếu tố thương mại và lợi nhuận, những hợp đồng này có mục đích chính là để cung cấp lợi ích tinh thần nào đó cho chủ thể giao kết. Có thể kể đến đó là những dạng hợp đồng cung cấp dịch vụ (du lịch, y tế, cưới hỏi hay thậm chí là ma chay...).

Trong vụ kiện *Sullivan v. O'Connor*⁴⁰, mũi của Sullivan đã bị biến dạng sau khi trải qua hai lần phẫu thuật không thành công (do lỗi của bác sĩ); do đó cô đã khởi kiện yêu cầu bồi thường do vi phạm hợp đồng phẫu thuật thẩm mỹ. Tòa án tối cao bang Massachusetts, Hoa Kỳ đã chấp nhận những thiệt hại liên quan đến sự đau khổ và suy sụp tinh thần của cô khi hợp đồng không thành công. Hoặc, trong vụ án *Diesen v. Samson*⁴¹, Tòa án đã chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại về tinh thần cho sự buồn bã

³⁶ Xem Điều 7.4.2 PICC, <https://www.unidroit.org/instruments/commercial-contracts/unidroit-principle-s-2010>, truy cập ngày 25/7/2021.

³⁷ Xem Điều 9.501 PECL, https://www.trans-lex.org/400200/_pecl/, truy cập ngày 25/7/2021.

³⁸ CISG.

³⁹ Nguyễn Thị Hồng Trinh, Bùi Thị Quỳnh Trang, tldd, tr.78.

⁴⁰ *Sullivan v. O'Connor* - 363 Mass. 579, 296 N.E.2d 183 (1973).

⁴¹ *Diesen v. Samson* 1971 SLT 49 (Sh Ct).

và tiệc cưới của nguyên đơn khi thợ chụp ảnh đã không đến lễ cưới để thực hiện đúng nghĩa vụ trong hợp đồng dịch vụ chụp ảnh cưới khiến cho cô dâu chú rể không có được những bức ảnh ghi lại thời khắc hạnh phúc trong ngày trọng đại của mình. Hay, tại vụ án *Mc Neil v. Forest Lawn Memorial Services Ltd*⁴² khi sự vi phạm hợp đồng cung cấp dịch vụ mai táng dẫn đến sự việc đáng tiếc là con gái của nguyên đơn đã được hỏa táng trước khi cha mẹ cô kịp nhìn mặt cô lần cuối. Trong vụ án *Ross v. Forest Lawn Memorial Park*⁴³, Francine Ross đã vô cùng đau khổ khi bị đơn do không thực hiện đúng nghĩa vụ trong hợp đồng cung cấp dịch vụ mai táng mà tang lễ của con gái cô là Kristie đã bị quấy rối nghiêm trọng bởi một đám nghệ sĩ nhạc rock punk. Thêm vào đó, nặng nề hơn là bề mặt của ngôi mộ đã bị xáo trộn.

Những tổn thương về tinh thần trong những trường hợp này thường không thể phục hồi được cho dù có thể áp dụng chế tài buộc thực hiện đúng nghĩa vụ hợp đồng (ví dụ tiến hành cuộc phẫu thuật lần 3 Sullivan) thì người bị vi phạm cũng đã không thể đạt được sự mong đợi và kỳ vọng như ban đầu khi hợp đồng được giao kết. Chính vì vậy, việc đền bù cho những thiệt hại về tinh thần này là điều hết sức cần thiết để bù đắp cho những tổn thương tinh thần mà bên bị vi phạm đã phải trải qua, cho dù đó là những tổn thất về trạng thái đau khổ, vui buồn.

Giá trị tinh thần vượt quá những giá trị vật chất của hợp đồng

Trong nhiều trường hợp, sự vi phạm hợp đồng có thể gây ra những tổn thất về tinh thần nặng nề hơn rất nhiều so với giá trị tài chính của việc thực hiện hợp đồng đó.

Nếu như đó là hợp đồng để phục chế lại một bức ảnh cũ và vô cùng có ý nghĩa của gia đình thì việc vi phạm hợp đồng của cơ sở phục chế làm hư hỏng bức ảnh đã gây nên những tổn thất về tinh thần đối với bên bị vi phạm. Rõ ràng những tổn thất tinh thần này lớn hơn rất nhiều so với giá trị vật chất của tài sản là một bức ảnh cũ.

Hay đó là hợp đồng thuê váy cưới, nhưng bên cho thuê đã không thực hiện nghĩa vụ giao váy của mình đúng thời điểm, dẫn tới cô dâu không có trang phục để mặc trong lễ cưới trọng đại của mình. Nếu đó là hoàn cảnh không thể nào kịp thời khắc phục được hậu quả thì rõ ràng tổn thất về tinh thần của cô dâu trong trường hợp này sẽ tương đối dễ dàng nhận ra và vượt quá giá trị vật chất của hợp đồng thuê tài sản này.

Vi phạm hợp đồng gây ra sự bất tiện về thể chất

Trong thực tiễn xét xử ở Anh, một vụ kiện có liên quan đến sự bất tiện về thể chất đã xuất hiện từ rất sớm vào thế kỷ XIX có tên gọi *Hobbs v. London and South Western Rly Co*⁴⁴. Năm 1875, Hobbs đã kiện công ty đường sắt London and South Western vì vi phạm hợp đồng vận chuyển khiến gia đình anh bị bỏ lại vào lúc nửa đêm ở một nơi hoàn toàn xa lạ và họ phải vất vả đi bộ vài dặm mới về được nhà trong điều kiện mưa gió. Tòa án đã cân nhắc và chấp nhận bồi thường thiệt hại cho sự bất tiện mà gia đình Hobbs đã phải chịu.

Còn trong vụ kiện *Farley v. Skinner*⁴⁵, hợp đồng được ký kết để khảo sát ngôi nhà trước khi mua được ký kết giữa Farley và Skinner. Trong hợp đồng, Farley đã nhấn mạnh với Skinner về việc cần khảo sát kỹ đối với tiếng ồn của máy bay bởi lẽ anh ta

⁴² *Mc Neil v. Forest Lawn Memorial Services Ltd* (1976) 72 D L R (3d) 556 (Canada).

⁴³ *Ross v. Forest Lawn Memorial Park* (1984).

⁴⁴ *Hobbs v. London and South Western Railway Co* (1875) LR 10 QB 111.

⁴⁵ *Farley v. Skinner* [2001] UKHL 49.

không thể chịu đựng được và không muốn sống trong ngôi nhà bị ảnh hưởng bởi loại tiếng ồn này. Tuy nhiên, Skinner đã không thực hiện khảo sát theo yêu cầu của Farrley và báo cáo rằng ngôi nhà không bị ảnh hưởng bởi tiếng ồn của máy bay trong khi nó ở gần khu vực đèn hiệu dẫn đường máy bay và là vùng máy bay thường xuyên hạ cánh, đặc biệt vào dịp cuối tuần. Farrley đã được bồi thường 10.000 bảng Anh cho sự bất tiện của tiếng ồn máy bay mà anh ta đã phải gánh chịu do sự vi phạm hợp đồng này.

Như vậy, có thể thấy, sự bất tiện về thể chất đã được chấp nhận như một trong những thiệt hại về tinh thần. Tuy nhiên, các thẩm phán đã nhấn mạnh những thiệt hại do sự bất tiện cá nhân này phải thực sự xuất phát từ một vi phạm nghiêm trọng tới lợi ích vô hình của bên bị vi phạm và nếu đó chỉ là sự khó chịu, mất bình tĩnh hay bức tức chứ không phải là sự bất tiện về thể chất thực sự thì sẽ không được chấp nhận⁴⁶. Vì thế, các yếu tố sau cần được xem xét đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về tinh thần cho sự bất tiện về thể chất bao gồm: (i) Sự bất tiện về thể chất phải thực sự quan trọng đối với bên yêu cầu bồi thường; (ii) Bên vi phạm phải được biết trước về sự quan trọng của những bất tiện về thể chất này của bên bị vi phạm; và (iii) Những hành động thực hiện liên quan đến vấn đề này liệu có được thể hiện tại một điều khoản cụ thể trong hợp đồng hay không. Những đề xuất này theo tác giả là những tiêu chí hữu ích để xác định sự tổn thất về tinh thần trong một số trường hợp nhất định.

Mặc dù vậy, các tiêu chí này cũng chưa giải quyết được vấn đề xác định phạm vi

của tổn thất về tinh thần. Những tổn thất này nếu bị đánh giá sai sẽ ảnh hưởng đến quyền lợi của cả bên bị vi phạm và bên vi phạm. Chính vì thế, theo tác giả, có vẻ như việc cho phép các bên được ấn định trước một khoản bồi thường trong hợp đồng cho cả những thiệt hại về tinh thần là tối ưu thay vì quy định đó là một khoản thiệt hại do Tòa án ước tính. Bởi, chỉ có các bên trong hợp đồng mới là người hiểu rõ nhất bối cảnh của mình và mức độ ảnh hưởng của những tổn thất vô hình này đối với chính họ.

Đối với những hợp đồng thương mại có yếu tố lợi nhuận, có thể sự vi phạm của một bên cũng sẽ khiến cho bên kia phát sinh những cảm xúc vui buồn. Tuy nhiên, đó không phải là những tổn thất về thể chất nhất định và đồng thời những trạng thái tâm lý đó cũng không phải là mục đích chính của hợp đồng. Những lợi ích của bên bị vi phạm bị mất đi liên quan đến yếu tố lợi nhuận đã được bù đắp đầy đủ bởi những thiệt hại về vật chất nên việc đặt ra yêu cầu bồi thường thiệt hại về tinh thần đối với những loại hợp đồng này là không còn phù hợp và cần thiết. Đồng thời, kể cả đối với những tổn thất do suy giảm uy tín trong kinh doanh cũng chỉ là những phỏng đoán nhất định, không có mối quan hệ nhân quả giữa hành vi vi phạm và thiệt hại xảy ra. Đây không phải là thiệt hại mà người bán có thể nhìn thấy, lường trước được tại thời điểm ký kết hợp đồng như là hậu quả của hành vi vi phạm hợp đồng nên không được chấp nhận⁴⁷.

(Xem tiếp trang 65)

⁴⁶ Xem quan điểm của hai thẩm phán Alexander Cockburn CJ, Mellor J trong vụ án *Hobbs v. London and Railway Co* (1875) LR 10 QB 111.

⁴⁷ Xem phán quyết của Hội đồng trọng tài trong vụ kiện *Cotton bath towel Case* (26 October 1996), <http://cisgw3.law.pace.edu/cases/961026c1.html>, truy cập ngày 30/6/2019, dẫn theo Nguyễn Thị Hồng Trinh và Bùi Thị Quỳnh Trang, tldd .

hiệu quả tác phẩm, thúc đẩy giao lưu dân sự. Mặt khác, việc công nhận tác giả có quyền tự nguyện từ bỏ quyền nhân thân một cách hạn chế cho phép tác giả tự do thể hiện ý chí, thực hiện quyền tự định đoạt đối với tác phẩm của chính mình mà không xâm phạm đến trật tự chung mà Nhà nước bảo vệ.

5. Kết luận

Luật Sở hữu trí tuệ 2005 đang trong quá trình sửa đổi, bổ sung lần thứ 3, sau hai lần đầu vào năm 2009 và 2019. Các lần sửa đổi chủ yếu là để đáp ứng nhu cầu hội nhập quốc tế, tuân thủ các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia ký kết. Thêm vào đó,

việc sửa đổi luật là nhu cầu cấp thiết nhằm điều chỉnh có hiệu quả hơn các quan hệ về quyền sở hữu trí tuệ nói chung và quyền tác giả nói riêng. Qua những phân tích trên, tác giả nhận thấy, đã đến lúc các quy định về quyền nhân thân trong hệ thống pháp luật quyền tác giả Việt Nam cần có sự chỉnh sửa cho phù hợp với xu hướng chung của thế giới và đáp ứng nhu cầu thực tiễn. Trong số đó, việc thừa nhận và cụ thể hóa khả năng chuyển giao việc thực hiện quyền nhân thân sau khi tác giả qua đời và áp dụng nguyên tắc quyền nhân thân không thể bị từ bỏ trừ các trường hợp ngoại lệ là cần thiết.

(Tiếp theo trang 42 – Bồi thường thiệt hại về tinh thần...)

Kết luận

Khi những tổn thất của bên bị vi phạm liên quan đến yếu tố tinh thần thì việc đặt ra yêu cầu bồi thường thiệt hại để đảm bảo quyền lợi của họ là cần thiết. Pháp luật hợp đồng Việt Nam cần có những hướng dẫn chi tiết cho việc yêu cầu bồi thường đối với loại thiệt hại này trong hợp đồng theo hướng:

- Bồi thường thiệt hại về tinh thần trong hợp đồng chỉ nên được đặt ra trong một số trường hợp nhất định bao gồm: (i) Hợp đồng có mục đích đáp ứng nhu cầu về tinh thần để tận hưởng niềm vui hoặc giảm bớt sự phiền muộn; (ii) Giá trị tinh thần vượt quá những giá trị vật chất của hợp đồng; (iii) Vi phạm hợp đồng gây ra sự bất tiện về thể chất.

- Sự bất tiện về thể chất cũng như những tổn thất về trạng thái đau khổ, vui buồn cũng cần được xem xét trong các trường hợp hợp đồng nhằm mục đích tận

hưởng niềm vui hoặc giảm bớt sự muộn phiền này⁴⁸.

- Pháp luật nên thừa nhận những thỏa thuận bồi thường thiệt hại ấn định trước trong hợp đồng, đặc biệt là liên quan đến yếu tố thiệt hại tinh thần để đảm bảo quyền lợi cho các bên chủ thể tránh trường hợp xác định sai khoản thiệt hại vô hình này.

Đồng thời, khi chưa có những hướng dẫn cụ thể, nhưng án lệ đã được chính thức công nhận là nguồn luật⁴⁹, các thẩm phán hoàn toàn có quyền tạo nên những án lệ để đảm bảo lợi ích cho các bên trong quan hệ hợp đồng đặc biệt có thiệt hại tinh thần.

⁴⁸ Điều 7.4.2 PICC cũng có quy định tổn hại có thể không phải là tiền mà bao gồm đau khổ về thể chất hoặc đau khổ về tinh thần.

⁴⁹ Nghị quyết số 05/2015/NQ-HĐTP ngày 28/10/2015 về Quy trình lựa chọn, công bố và áp dụng án lệ.